

Bản án số: 174/2021/HS-ST
Ngày 17-12-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoi và ông Dương Đình Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2021/TLST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Bá K- Sinh ngày: 10/11/1977 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Bá H – Sinh năm: 1959 và bà: Phùng Thị H - Sinh năm: 1958. Gia đình bị có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là: Lê Thị H – Sinh năm: 1975 và 02 con: con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2010.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2021 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Dương Văn D- Sinh ngày: 17/11/1988 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn T – Sinh năm: 1964 và bà: Dương Thị V -

Sinh năm: 1964. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là: Dương Thị H – Sinh năm: 1989 và 01 con nhỏ sinh năm 2016.

- *Tiền án, tiền sự*: Không có.

- *Nhân thân*: Tại bản án số 12/2017/HSST ngày 21/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2021 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

**.Người bào chữa cho bị cáo cho bị cáo Dương Văn D: Bà Lê Thúy H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên.*

(Có mặt tại phiên tòa).

****. Người chứng kiến:***

1. Anh Nguyễn Văn T- Sinh năm 1983;

Nơi cư trú: TDP P, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1993;

Nơi cư trú: Xóm P, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ ngày 04/9/2021, tổ công tác Công an huyện Phú Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 02 người đàn ông đi trên 01 chiếc xe mô tô BKS 20H8-7386 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra thì người đàn ông điều khiển xe mô tô tự khai tên là Dương Bá K (Sinh năm 1977, trú tại xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên), còn người ngồi sau tự khai tên là Dương Văn D (Sinh năm 1988, trú tại xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên), đồng thời K đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra một 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, theo K và D khai nhận đó là ma túy Heroin của K và D vừa đi mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và D, niêm phong vật chứng theo quy định (ký hiệu A). Ngoài ra còn thu giữ của K 01 xe mô tô màu xanh BKS: 20H8-7386, xe cũ đã qua sử dụng. Sau đó đưa K và D cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Phú Bình để điều tra làm rõ.

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 04/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tiến hành mở niêm phong vật

chứng cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng niêm phong (ký hiệu A) có tổng khối lượng là 0,134 gam. Lấy toàn bộ 0,134 gam niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi giám định.

Ngày 05/9/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với đồ vật, khu vực xung quanh nhà ở của Dương Văn D tại xóm C, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và Dương Bá K tại xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả không thu giữ được đồ vật tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 1340/KL-KTHS ngày 12/9/2021, của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,134 gam.

Tại cơ quan điều tra Dương Bá K và Dương Văn D khai nhận: Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 04/9/2021, K đang ở nhà thì D đến rủ K đi mua ma túy về để cùng sử dụng thì được K đồng ý. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày K điều khiển xe mô tô BKS: 20H8-7386 đi từ nhà K sang nhà D; sau đó K đèo D đi xuống nhà một người tên Lý ở xã Kha Sơn gần Công ty may TNG. Đến nơi K đưa cho D 50.000 đồng và D góp 50.000 đồng. Sau đó D cầm tiền đi vào nhà một người tên L, D đứng bên ngoài cửa sắt đưa tiền vào thì có một ai đó bên trong đưa qua lỗ nhỏ cửa sắt cho D01 gói ma túy Heroine gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Nhận được ma túy D cầm trên tay rồi đi ra chỗ K đang chờ, sau đó K đèo D đi về. Khi về đến khu vực bãi đất trống gần Chi cục Thuế huyện P thì D bảo K dừng xe lại để D đi vệ sinh. Khi K dừng xe lại thì D đưa gói ma túy vừa mua được cho K. K cầm gói ma túy cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Sau đó K và D tiếp tục lên xe đi về đến khu vực gần cổng Công an huyện Phú Bình thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 166/CT-VKSPB, ngày 11-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, xác định hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, vì các bị cáo đã cùng góp tiền mua 01 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng 0,134 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS đối với cả hai bị cáo, xử phạt bị cáo Dương Bá K từ 30-36 tháng tù; bị cáo Dương Văn D từ 36-42 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1; tạm giữ 01 chiếc xe mô tô BKS 20H8-7386 để đảm bảo việc Thi hành án cho bị cáo Dương Bá K.

- Về án phí: Buộc bị cáo Dương Bá K phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật, miễn nộp án phí HSST cho bị cáo Dương Văn D theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn D có ý kiến bào chữa được tóm tắt như sau:

- Nhất trí với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, có đủ căn cứ xác định bị cáo D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt chính đối với bị cáo D mức án đại diện đề nghị đối với bị cáo là hơi nặng và nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình bị cáo (Trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hiện là lao động chính trong gia đình...) xử phạt bị cáo từ 24-30 tháng tù để cho bị cáo sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng, đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn nộp án phí HSST cho bị cáo D.

Bị cáo Dương Văn D nhất trí ý kiến luận cứ của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Qua đối đáp đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã nêu trên, bị cáo D và người bào chữa cho bị cáo D không có ý kiến, tranh luận, đối đáp gì thêm.

Khi được nói lời sau cùng bị cáo Dương Bá K không có ý kiến đề nghị gì; bị cáo Dương Văn D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận, vì đã phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận:

Các bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D đều là những đối tượng nghiện chất ma túy, do đó, các bị cáo thường xuyên phải đi tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 06 giờ ngày 04/9/2021 mỗi bị cáo góp 50.000 đồng để đi mua ma túy, bị cáo D cầm tiền mua của người đàn ông tên L gần Công ty may TNG (thuộc xã Kha Sơn, huyện Phú Bình) 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo D đưa gói ma túy cho bị cáo K cất giữ, bị cáo K cất gói ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi cùng đi về đến khu vực gần cổng Công an huyện Phú Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình bắt quả tang thu giữ vật chứng là 01 gói ma túy vừa mua nêu trên, qua giám định là Heroine, có khối lượng là: 0,134 gam.

Xét hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ của tội phạm là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy, hành vi phạm tội của các bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án hình sự: Tàng trữ trái phép chất ma túy do các bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D cùng thực hiện với hình thức đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng

góp tiền để bị cáo D trực tiếp đi mua ma túy, bị cáo là người cất giữ gói ma túy bị cáo D vừa mua được. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc lên một mức án phù hợp với nhân thân vai trò, tính chất mức độ phạm tội do từng bị cáo gây ra.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo đều hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS. Tuy nhiên, xét nhân thân thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo D đã bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nay lại tiếp tục phạm tội có cùng tính chất, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo D là người có nhân thân xấu. Vì vậy, dù có giảm nhẹ phần nào về hình phạt, cũng cần nên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian phù hợp để cho các bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy cũng như cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS thì người phạm tội còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thấy gia đình bị cáo D là hộ cận nghèo ở địa phương, các bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính và đều không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng vụ án như sau: Đối với những vật chứng là 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 20H8 - 7386 đã tạm giữ thuộc quyền sở hữu của bị cáo Dương Bá K cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án cho bị cáo K.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội, ý kiến quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Dương Văn D như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, về xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận. Tuy nhiên, về đề nghị mức hình phạt chính đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Dương Bá K phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, hơn nữa khối lượng ma túy (Heroine) các bị cáo phạm tội chỉ ở mức độ trên mức tối thiểu của tình tiết định khung hình phạt

(0,134 gam), nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt chính đối với các bị cáo; chấp nhận ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Dương Văn D, xử phạt bị cáo D mức án tương ứng với 30 tháng tù, bị cáo K mức án 24 tháng tù là phù hợp và tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo.

[7] Cần áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam các bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[8] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, các bị cáo khai cùng nhau góp tiền rồi D một mình đến mua qua lỗ nhỏ ở cổng một nhà dân tên là L gần Công ty may TNG thuộc xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nhưng K và D không biết người bán ma túy là ai. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Bá K phải chịu một khoản án phí sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Đối với bị cáo Dương Văn D, do gia đình bị cáo D thuộc hộ cận nghèo năm 2021 và bị cáo cũng có đơn xin miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm, do đó cần áp dụng Điều 12 và 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 miễn nộp án phí cho bị cáo D theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS đối với các bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D;

- Điều 106, Điều 136, Điều 329, 331 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Dương Bá K 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/9/2021.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/9/2021.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 249 của BLHS.

4. Ra Quyết định tạm giam các bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D mỗi bị cáo với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Về xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,120 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Dương Bá K và Dương Văn D.

- Tạm giữ 01xe mô tô nhãn hiệu WAZELET kiểu dáng Wawe @ màu sơn xanh; BKS 20H8 – 7386, có số máy FMH *007825, số khung 014UM - 007825 xe cũ, đã qua sử dụng để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo Dương Bá K.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Bá K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

- Miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Văn D theo quy định pháp luật.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Các bị cáo Dương Bá K và Dương Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Toàn